

Số: 1640 /QĐ-ĐHTDM

Bình Dương, ngày 20 tháng 9 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cấp chứng chỉ tin học Quốc gia trình độ A

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ Trường đại học;

Căn cứ Thông tư 19/2015/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 09 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế quản lý bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, văn bằng giáo dục đại học và chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Quyết định số 72/2009/QĐ-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Thủ Dầu Một;

Căn cứ Quyết định số 1526/QĐ – ĐHTDM ngày 11 tháng 11 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủ Dầu Một về việc tổ chức, đào tạo, bồi dưỡng, kiểm tra và cấp chứng chỉ Tin học;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Công nghệ Thông tin,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp chứng chỉ tin học Quốc gia trình độ A cho 144 học viên (*danh sách kèm theo*) đạt yêu cầu tại kỳ kiểm tra tin học do Trung tâm Công nghệ Thông tin Trường Đại học Thủ Dầu Một tổ chức vào ngày 10 tháng 09 năm 2016.

Điều 2. Trưởng phòng Đào tạo, Trưởng phòng Hành chính, Giám đốc Trung tâm Công nghệ Thông tin, các đơn vị có liên quan và các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận: *Đầu*

- HT, PHT;
- Như điều 2;
- Lưu: VT.TT



HIỆU TRƯỞNG

PGS-TS. Nguyễn Văn Hiệp

DANH SÁCH CẤP CHỨNG CHỈ TIN HỌC QUỐC GIA TRÌNH ĐỘ A

Danh sách kèm theo Quyết định số 1640 /QĐ - ĐHTDM ngày 20/9 /2016 của Hiệu trưởng Trường ĐH Thủ Dầu Một

STT	SBD	Họ tên lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm LT	Điểm TH	Điểm TBC	Kết quả	Xếp loại	Ghi chú
1	16060001	Nguyễn Huỳnh Tường	Ấn	Nữ	12/10/1997	Bình Dương	8.5	8.5	8.5	Đậu	Giỏi	
2	16060002	Khổng Thị	An	Nữ	27/10/1995	Hải Phòng	6.0	5.0	5.5	Đậu	Trung bình	
3	16060006	Nguyễn Thị Kiều	Anh	Nữ	03/01/1997	Bình Dương	7.5	6.5	7.0	Đậu	Khá	
4	16060007	Nguyễn Thị Hồng	Anh	Nữ	22/09/1997	Bình Dương	9.0	6.0	7.5	Đậu	Khá	
5	16060010	Trần Nguyễn Bảo	Châu	Nữ	07/06/1997	Bình Dương	10.0	9.5	10.0	Đậu	Giỏi	
6	16060013	Nguyễn Ngọc	Cúc	Nữ	02/09/1996	Bình Dương	9.0	5.5	7.5	Đậu	Trung bình	
7	16060017	Ngô Tiên	Đạt	Nam	21/04/1996	Sông Bé	9.0	6.0	7.5	Đậu	Khá	
8	16060019	Nguyễn Thị Ngọc	Diễm	Nữ	21/09/1997	Bình Dương	9.0	5.0	7.0	Đậu	Trung bình	
9	16060021	Nguyễn Thị Ngọc	Diệp	Nữ	15/12/1997	Bình Thuận	9.0	9.0	9.0	Đậu	Giỏi	
10	16060023	Nguyễn Thị Hồng	Dung	Nữ	01/08/1996	Sông Bé	9.0	8.5	9.0	Đậu	Giỏi	
11	16060024	Huỳnh Thị Minh	Được	Nữ	17/08/1997	Đắk Lắk	8.5	7.5	8.0	Đậu	Giỏi	
12	16060025	Đoàn Ngọc Lý	Duy	Nam	26/09/1997	Bình Dương	8.0	6.0	7.0	Đậu	Khá	
13	16060026	Hoàng Võ Anh	Duy	Nam	18/12/1996	Bình Dương	7.5	6.0	7.0	Đậu	Khá	
14	16060027	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	Nữ	03/10/1997	Bình Dương	9.5	8.0	9.0	Đậu	Giỏi	
15	16060028	Trần Thị Mỹ	Duyên	Nữ	16/04/1997	Bình Dương	8.5	9.0	9.0	Đậu	Giỏi	
16	16060029	Phạm Nguyên	Giang	Nữ	05/01/1996	Ninh Thuận	9.0	8.0	8.5	Đậu	Giỏi	
17	16060030	Phan Thị Bích	Giang	Nữ	11/12/1992	Bình Dương	7.5	6.0	7.0	Đậu	Khá	
18	16060031	Đỗ Thu	Hà	Nữ	12/05/1997	Hải Dương	7.0	5.5	6.5	Đậu	Trung bình	
19	16060032	Trương Thị Hồng	Hà	Nữ	25/05/1997	Bình Dương	8.5	5.0	7.0	Đậu	Trung bình	
20	16060034	Trần Thị Thúy	Hằng	Nữ	04/04/1997	Hưng Yên	9.0	5.5	7.5	Đậu	Trung bình	
21	16060035	Thái Thị Diễm	Hằng	Nữ	26/07/1997	Vũng Tàu	8.0	9.0	8.5	Đậu	Giỏi	

STT	SBD	Họ tên lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm LT	Điểm TH	Điểm TBC	Kết quả	Xếp loại	Ghi chú
22	16060038	Đỗ Thị Thu	Hiền	Nữ	30/06/1997	Bình Định	7.5	6.0	7.0	Đậu	Khá	
23	16060039	Trần Thị Thu	Hiền	Nữ	24/12/1997	Tây Ninh	9.0	7.5	8.5	Đậu	Giỏi	
24	16060040	Trần Thị Thanh	Hiền	Nữ	16/05/1997	Bình Dương	9.0	7.5	8.5	Đậu	Giỏi	
25	16060041	Huỳnh Thị	Hiền	Nữ	30/08/1995	Bình Định	8.5	6.0	7.5	Đậu	Khá	
26	16060042	Phạm Trung	Hiếu	Nam	06/03/1994	Bình Dương	9.5	6.5	8.0	Đậu	Khá	
27	16060043	Đào Thị Hồng	Hoa	Nữ	15/11/1996	Tp.HCM	9.5	8.0	9.0	Đậu	Giỏi	
28	16060044	Bùi Mai	Hoa	Nữ	10/11/1997	Bình Dương	10.0	6.5	8.5	Đậu	Khá	
29	16060045	Nguyễn Nhựt	Hoàng	Nam	02/08/1997	Vĩnh Long	7.5	8.5	8.0	Đậu	Giỏi	
30	16060046	Lê Thị Tuyết	Hồng	Nữ	25/10/1994	Bình Dương	10.0	9.0	9.5	Đậu	Giỏi	
31	16060047	Lê Thị	Hồng	Nữ	20/02/1997	Bình Dương	7.0	5.0	6.0	Đậu	Trung bình	
32	16060048	Đỗ Thị	Huệ	Nữ	18/05/1996	Thanh Hóa	8.5	8.5	8.5	Đậu	Giỏi	
33	16060049	Ngô Quốc	Hùng	Nam	12/10/1997	Bình Dương	7.0	7.0	7.0	Đậu	Khá	
34	16060051	Lê Nguyễn Quỳnh	Hương	Nữ	22/06/1997	Tp.HCM	6.5	8.0	7.5	Đậu	Khá	
35	16060052	Vương Mỹ	Hương	Nữ	26/04/1989	Bình Dương	7.0	5.0	6.0	Đậu	Trung bình	
36	16060054	Hoàng Giao	Hường	Nam	05/07/1993	Thanh Hóa	8.0	5.5	7.0	Đậu	Trung bình	
37	16060056	Nguyễn Kiều	Huy	Nam	05/06/1997	Tp.HCM	7.0	5.0	6.0	Đậu	Trung bình	
38	16060057	Phạm Thị Xuân	Huyền	Nữ	29/11/1996	Sông Bé	8.0	5.0	6.5	Đậu	Trung bình	
39	16060058	Lâm Bích	Huyền	Nữ	08/06/1997	Bình Dương	9.0	6.5	8.0	Đậu	Khá	
40	16060059	Son Chí	Khang	Nam	03/06/1993	Sông Bé	6.0	6.5	6.5	Đậu	Trung bình	
41	16060060	Nguyễn Hoàng	Khanh	Nam	09/10/1996	Bình Dương	8.0	7.5	8.0	Đậu	Giỏi	
42	16060061	Nguyễn Thị Hương	Lan	Nữ	05/05/1998	Bình Dương	9.0	9.0	9.0	Đậu	Giỏi	
43	16060062	Nguyễn Thùy Kim	Lệ	Nữ	14/05/1997	Đắk Lắk	8.5	6.5	7.5	Đậu	Khá	
44	16060063	Nguyễn Thị Bích	Liên	Nữ	22/10/1996	Bình Dương	9.0	6.5	8.0	Đậu	Khá	
45	16060065	Trần Thị Kim	Liên	Nữ	26/02/1997	Bình Dương	8.5	5.5	7.0	Đậu	Trung bình	
46	16060066	Hoàng Mỹ	Linh	Nữ	11/03/1995	Bình Thuận	9.5	5.5	7.5	Đậu	Trung bình	
47	16060070	Nguyễn Thị Yên	Linh	Nữ	15/03/1996	Bình Dương	8.0	7.0	7.5	Đậu	Khá	
48	16060072	Tổng Mỹ	Linh	Nữ	16/07/1996	Bình Dương	6.0	5.0	5.5	Đậu	Trung bình	
49	16060073	Võ Yên	Linh	Nữ	19/06/1995	Bình Dương	7.0	6.0	6.5	Đậu	Trung bình	
50	16060076	Nguyễn Thành	Luân	Nam	31/03/1993	An Giang	9.5	7.5	8.5	Đậu	Giỏi	

Đậu

STT	SBD	Họ tên lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm LT	Điểm TH	Điểm TBC	Kết quả	Xếp loại	Ghi chú
51	16060077	Nguyễn Ngọc Thụy Thiên	Lý	Nữ	05/09/1995	Bình Dương	7.5	5.0	6.5	Đậu	Trung bình	
52	16060078	Nguyễn Thị Tuyết	Mai	Nữ	06/08/1997	Bình Dương	7.5	8.0	8.0	Đậu	Giỏi	
53	16060079	Đào Thị	Mai	Nữ	23/02/1997	Hà Nam	7.0	5.0	6.0	Đậu	Trung bình	
54	16060080	Nguyễn Thị Huỳnh	Mai	Nữ	02/11/1997	Bình Dương	7.5	5.5	6.5	Đậu	Trung bình	
55	16060081	Nguyễn Huệ	Minh	Nữ	10/11/1997	Bình Dương	9.5	6.0	8.0	Đậu	Khá	
56	16060085	Hoàng Thị	Ngân	Nữ	24/10/1997	Bình Phước	5.0	8.5	7.0	Đậu	Trung bình	
57	16060086	Võ Thị Thu	Ngân	Nữ	20/12/1996	Bình Dương	7.0	9.5	8.5	Đậu	Giỏi	
58	16060087	Nguyễn Thị Ngọc	Ngân	Nữ	15/08/1997	Sông Bé	9.0	8.0	8.5	Đậu	Giỏi	
59	16060088	Nguyễn Thị Kim	Ngân	Nữ	18/02/1995	Sông Bé	9.5	7.5	8.5	Đậu	Giỏi	
60	16060090	Võ Thị Tuyết	Nghi	Nữ	02/06/1997	Bình Dương	8.5	6.5	7.5	Đậu	Khá	
61	16060091	Nguyễn Hiếu	Nghi	Nữ	26/08/1997	Bình Dương	9.0	9.0	9.0	Đậu	Giỏi	
62	16060092	Nguyễn Nữ Hồng	Ngọc	Nữ	26/09/1996	Ninh Thuận	9.0	5.0	7.0	Đậu	Trung bình	
63	16060093	Lê Thị Ánh	Ngọc	Nữ	12/02/1996	Quảng Ngãi	7.0	5.5	6.5	Đậu	Trung bình	
64	16060094	Nguyễn Thị Mỹ	Ngọc	Nữ	04/04/1997	Bình Dương	7.0	5.5	6.5	Đậu	Trung bình	
65	16060095	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc	Nữ	06/04/1996	Long An	9.0	7.5	8.5	Đậu	Giỏi	
66	16060096	Trần Nguyễn Bảo	Ngọc	Nữ	07/06/1997	Bình Dương	9.0	7.0	8.0	Đậu	Giỏi	
67	16060097	Lê Thị Hồng	Ngọc	Nữ	28/10/1997	Đồng Nai	8.5	6.0	7.5	Đậu	Khá	
68	16060098	Trần Minh	Ngọc	Nam	01/03/1997	Bắc Ninh	7.5	6.5	7.0	Đậu	Khá	
69	16060100	Võ Thanh	Ngọc	Nữ	06/12/1995	Bến Tre	8.5	6.5	7.5	Đậu	Khá	
70	16060101	Chiêm Thảo	Nguyễn	Nữ	09/03/1996	Kiên Giang	6.0	6.0	6.0	Đậu	Trung bình	
71	16060103	Nguyễn Thị Thanh	Nguyễn	Nữ	05/09/1997	Bình Dương	10.0	9.5	10.0	Đậu	Giỏi	
72	16060104	Nguyễn Hoài	Nhi	Nữ	09/09/1996	Bình Dương	7.5	6.0	7.0	Đậu	Khá	
73	16060106	Trương Lê Quỳnh	Như	Nữ	08/02/1997	Bình Dương	9.5	9.5	9.5	Đậu	Giỏi	
74	16060107	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	Nữ	17/03/1995	Bình Dương	10.0	5.5	8.0	Đậu	Trung bình	
75	16060108	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	Nữ	13/08/1997	Cà Mau	10.0	9.0	9.5	Đậu	Giỏi	
76	16060110	Trần Thị Phương	Nhung	Nữ	17/06/1997	Bình Dương	7.5	5.0	6.5	Đậu	Trung bình	
77	16060112	Bùi Thị Bích	Nữ	Nữ	30/10/1994	Vũng Tàu	8.0	5.0	6.5	Đậu	Trung bình	
78	16060115	Hoàng Thị	Oanh	Nữ	24/10/1997	Bình Phước	9.0	9.5	9.5	Đậu	Giỏi	
79	16060116	Đỗ Châu	Pha	Nữ	25/07/1997	Bình Dương	8.5	9.5	9.0	Đậu	Giỏi	

STT	SBD	Họ tên lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm LT	Điểm TH	Điểm TBC	Kết quả	Xếp loại	Ghi chú
80	16060117	Trần Trung	Phi	Nam	29/11/1995	Bình Dương	9.0	7.0	8.0	Đậu	Giỏi	
81	16060118	Phạm Kỳ	Phong	Nam	13/07/1996	Bình Thuận	9.0	6.0	7.5	Đậu	Khá	
82	16060119	Võ Hữu	Phúc	Nam	28/10/1995	Sông Bé	8.0	5.0	6.5	Đậu	Trung bình	
83	16060120	Phan Đỗ Hữu	Phúc	Nam	04/09/1997	Bình Dương	9.0	8.5	9.0	Đậu	Giỏi	
84	16060121	Nguyễn Thị Minh	Phuong	Nữ	01/06/1997	Kon Tum	7.5	5.0	6.5	Đậu	Trung bình	
85	16060122	Phan Thị	Phuong	Nữ	14/12/1997	Hà Tĩnh	7.5	6.0	7.0	Đậu	Khá	
86	16060123	Nguyễn Thị Hồng	Phuong	Nữ	25/05/1997	Bình Dương	7.5	6.0	7.0	Đậu	Khá	
87	16060124	Nguyễn Phú Thiên	Phuong	Nữ	09/08/1997	Bình Dương	8.0	6.0	7.0	Đậu	Khá	
88	16060125	Nguyễn Thị Quế	Phuong	Nữ	26/07/1997	Bình Dương	8.5	5.5	7.0	Đậu	Trung bình	
89	16060126	Lê Trúc	Phượng	Nữ	11/11/1996	Bình Dương	6.5	5.5	6.0	Đậu	Trung bình	
90	16060127	Nguyễn Huy	Quốc	Nam	21/01/1995	Tp.HCM	8.0	6.5	7.5	Đậu	Khá	
91	16060128	Nguyễn Quốc	Quý	Nam	20/12/1995	Sông Bé	6.5	5.0	6.0	Đậu	Trung bình	
92	16060129	Vũ Ngọc Kim	Quỳnh	Nữ	07/07/1997	Bình Dương	9.5	7.0	8.5	Đậu	Giỏi	
93	16060131	Chăng Khung	Sầu	Nam	27/07/1996	Đồng Nai	7.0	5.0	6.0	Đậu	Trung bình	
94	16060132	Phan Thụy Băng	Sương	Nữ	22/07/1994	Bến Tre	7.5	7.0	7.5	Đậu	Khá	
95	16060133	Phạm Thị Minh	Tâm	Nữ	14/10/1996	Tây Ninh	8.5	9.0	9.0	Đậu	Giỏi	
96	16060134	Đỗ Thị Thanh	Tâm	Nữ	22/10/1995	Bình Dương	8.5	6.5	7.5	Đậu	Khá	
97	16060135	Nguyễn Ngọc Thanh	Tân	Nữ	05/01/1995	Bình Dương	8.5	6.5	7.5	Đậu	Khá	
98	16060136	Nguyễn Thanh	Tân	Nam	05/12/1994	Bình Dương	9.5	6.0	8.0	Đậu	Khá	
99	16060137	Nguyễn Chiến	Thắng	Nam	23/07/1997	Bình Dương	8.5	8.0	8.5	Đậu	Giỏi	
100	16060138	Vũ Thanh	Thanh	Nữ	25/05/1996	Bình Phước	7.5	6.0	7.0	Đậu	Khá	
101	16060143	Nguyễn Thị	Thảo	Nữ	06/07/1996	Hải Phòng	7.0	8.5	8.0	Đậu	Giỏi	
102	16060146	Phạm Phước	Thọ	Nam	16/09/1997	Bình Dương	7.5	8.5	8.0	Đậu	Giỏi	
103	16060147	Vũ Thị	Thu	Nữ	23/01/1997	Thanh Hóa	8.0	8.5	8.5	Đậu	Giỏi	
104	16060148	Nguyễn Thị Ngọc	Thu	Nữ	06/01/1996	Bình Dương	8.5	6.0	7.5	Đậu	Khá	
105	16060149	Phạm Ngọc Anh	Thư	Nữ	01/03/1996	Sông Bé	8.5	6.5	7.5	Đậu	Khá	
106	16060150	Nguyễn Thị Mỹ	Thuận	Nữ	01/01/1995	Bình Dương	8.0	5.0	6.5	Đậu	Trung bình	
107	16060154	Nguyễn Thị	Thương	Nữ	28/12/1990	Thía Bình	8.5	8.0	8.5	Đậu	Giỏi	
108	16060155	Nguyễn Hoàng	Thương	Nam	16/06/1996	Bình Dương	7.5	5.0	6.5	Đậu	Trung bình	

Buuu

STT	SBD	Họ tên lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm LT	Điểm TH	Điểm TBC	Kết quả	Xếp loại	Ghi chú
109	16060157	Lê Thị	Thúy	Nữ	10/07/1997	Đắk Lắk	9.0	5.0	7.0	Đậu	Trung bình	
110	16060158	Hồ Xuân	Thúy	Nữ	15/08/1997	Bình Dương	6.0	5.5	6.0	Đậu	Trung bình	
111	16060160	Vũ Thị Thanh	Thúy	Nữ	03/07/1997	Bình Dương	7.0	5.0	6.0	Đậu	Trung bình	
112	16060161	Hứa Vũ Hải	Thúy	Nữ	10/01/1997	Bình Dương	7.0	8.5	8.0	Đậu	Giỏi	
113	16060162	Võ Hoàng	Thy	Nữ	08/11/1997	Tp.HCM	8.0	8.5	8.5	Đậu	Giỏi	
114	16060163	Dương Thy	Thy	Nữ	20/03/1997	Khánh Hòa	7.0	5.0	6.0	Đậu	Trung bình	
115	16060164	Nguyễn Thị Thùy	Tiên	Nữ	11/02/1996	Bình Dương	9.0	5.0	7.0	Đậu	Trung bình	
116	16060166	Lê Thị Cẩm	Tiên	Nữ	04/05/1997	Đồng Nai	8.0	9.0	8.5	Đậu	Giỏi	
117	16060167	Huỳnh Văn	Tiến	Nam	12/02/1995	Đồng Nai	9.0	9.0	9.0	Đậu	Giỏi	
118	16060168	Phan Thanh	Toàn	Nam	23/02/1996	Hà Nam	8.0	6.0	7.0	Đậu	Khá	
119	16060172	Nguyễn Thị Thu	Trang	Nữ	21/05/1997	Bình Dương	9.0	5.0	7.0	Đậu	Trung bình	
120	16060173	Nguyễn Thị Thùy	Trang	Nữ	30/09/1990	Hải Dương	9.5	6.5	8.0	Đậu	Khá	
121	16060174	Nguyễn Thị Thùy	Trang	Nữ	26/12/1996	Bình Dương	8.5	6.5	7.5	Đậu	Khá	
122	16060175	Nguyễn Thị Diễm	Trinh	Nữ	02/10/1997	Bình Dương	8.0	8.0	8.0	Đậu	Giỏi	
123	16060176	Trần Thị Ánh	Trúc	Nữ	18/02/1996	Bình Thuận	7.0	6.0	6.5	Đậu	Trung bình	
124	16060177	Huỳnh Ngọc	Trúc	Nữ	13/12/1996	Tp.HCM	9.0	6.5	8.0	Đậu	Khá	
125	16060178	Đặng Thanh	Trúc	Nữ	20/01/1995	Lâm Đồng	8.0	6.0	7.0	Đậu	Khá	
126	16060179	Nguyễn Thành	Trung	Nam	16/08/1995	Bình Định	7.0	5.5	6.5	Đậu	Trung bình	
127	16060180	Hoàng Minh	Trường	Nam	14/08/1995	Bắc Kạn	7.0	8.5	8.0	Đậu	Giỏi	
128	16060181	Nguyễn Phi	Trường	Nam	28/11/1996	Sông Bé	8.5	9.0	9.0	Đậu	Giỏi	
129	16060182	Tôn Cẩm	Tú	Nữ	25/10/1997	Bình Phước	8.0	5.5	7.0	Đậu	Trung bình	
130	16060183	Đinh Minh	Tuấn	Nam	05/12/1997	Bình Dương	8.5	6.5	7.5	Đậu	Khá	
131	16060184	Nguyễn Anh	Tuấn	Nam	02/07/1997	Bình Phước	8.0	6.0	7.0	Đậu	Khá	
132	16060186	Lý Anh	Tuấn	Nam	21/11/1995	Sông Bé	8.5	5.0	7.0	Đậu	Trung bình	
133	16060189	Trần Ngọc Thu	Tuyền	Nữ	16/02/1995	Bình Dương	7.5	6.0	7.0	Đậu	Khá	
134	16060190	Vương Thanh	Tuyền	Nữ	31/10/1995	Bình Dương	6.5	7.0	7.0	Đậu	Khá	
135	16060191	Trương Thị	Tuyết	Nữ	01/11/1997	Bình Dương	8.0	5.0	6.5	Đậu	Trung bình	
136	16060193	Nguyễn Phạm Thảo	Uyên	Nữ	09/09/1997	Đồng Nai	7.0	6.5	7.0	Đậu	Khá	
137	16060196	Nguyễn Thị Ngọc	Vân	Nữ	12/10/1996	Bình Dương	7.0	5.0	6.0	Đậu	Trung bình	



Handwritten signature

STT	SBD	Họ tên lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm LT	Điểm TH	Điểm TBC	Kết quả	Xếp loại	Ghi chú
138	16060197	Lê Thị Thúy	Vi	Nữ	27/09/1997	Bình Dương	8.0	6.5	7.5	Đậu	Khá	
139	16060199	Nguyễn Văn	Vũ	Nam	03/03/1995	Quảng Nam	5.5	5.5	5.5	Đậu	Trung bình	
140	16060200	Nguyễn Ngọc	Vy	Nữ	31/10/1997	Bình Dương	7.5	8.0	8.0	Đậu	Giỏi	
141	16060201	Phan Thị	Xuân	Nữ	26/10/1995	Đắk Lắk	7.0	5.0	6.0	Đậu	Trung bình	
142	16060202	Ngô Thị Như	Ý	Nữ	03/11/1997	Bình Phước	7.5	6.5	7.0	Đậu	Khá	
143	16060203	Nguyễn Hồng	Yên	Nữ	19/08/1997	Bình Dương	7.5	7.0	7.5	Đậu	Khá	
144	16060204	Trần Thị Hải	Yên	Nữ	22/11/1997	Nam Định	7.0	5.0	6.0	Đậu	Trung bình	

Danh sách này có 144 thí sinh

Đậu